TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 823/2026/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 750/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 07 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; căn cước công dân số: 03408300xxxx cấp ngày 24/10/2022; HKTT và trú tại: NT06-12, Dự án KĐT G, V, xã G, thành phố Hà Nội;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; căn cước công dân số: 03018900xxxx cấp ngày 03/09/2024; HKTT và trú tại: NT06-12, Dự án KĐT G, V, xã G; thành phố Hà Nội;

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Hòa thuận T ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh Đ1, sinh ngày 11/04/2011; Nguyễn Hoàng Chính L, sinh ngày 28/10/2013 và Nguyễn Hoàng Khánh H1, sinh ngày 08/10/2017.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H: Anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 03 con chung là Nguyễn Hoàng Khánh Đ1, Nguyễn Hoàng Chính L và Nguyễn Hoàng Khánh H1. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tóa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Đ chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai số 0001790 ngày 21/07/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn Đ được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5 - Tp Hà Nội;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình (nay là xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên);
(Nơi ĐKKH ngày 29/06/2010);
- THADS Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Phương